

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2015 – 2019
(Kèm theo Nghị quyết số: 34/NQ-ĐHĐCĐ TN2020 ngày 01/6/2020 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 (nhiệm kỳ 2020-2024))

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động công ty;
- Căn cứ vào Nghị Quyết Đại hội cổ đông năm 2019;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được ban hành năm 2010;

I. Báo cáo Hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2015 - 2019:

1. Nhân sự và chế độ làm việc của Ban kiểm soát:

Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2015 - 2019 đã bầu 03 thành viên BKS. Trong nhiệm kỳ nhân sự của BKS có sự thay đổi, các thành viên BKS đã thực hiện bầu trưởng ban, phân công nhiệm vụ và chế độ làm việc như sau:

stt	Họ tên	BKS hiện tại	Chức danh	Chế độ làm việc	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Phạm Hồng Thúy		Trưởng BKS	Không chuyên trách, hưởng thù lao	Bổ nhiệm: 24/4/2015 đến 23/8/2016
			Thành viên BKS	Không chuyên trách, hưởng thù lao	Miễn nhiệm: 9/3/2017
2	Ma thị Nghiệm	Trưởng Ban Kiểm soát	Thành viên BKS	Không chuyên trách, hưởng thù lao	Bổ nhiệm: 24/4/2015 đến 23/8/2016
			Trưởng BKS	Không chuyên trách, hưởng thù lao	Bổ nhiệm: 23/8/2016 đến 18/4/2020
3	Hoàng Phương Lan		Thành viên BKS	Không chuyên trách, hưởng thù lao	Bổ nhiệm: 24/4/2015
					Miễn nhiệm: 8/3/2019
4	Vũ Hoàng Công	Thành viên BKS	Thành viên BKS	Không chuyên trách, hưởng thù lao	Bổ nhiệm: 9/3/2017 đến 18/4/2020
5	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên BKS	Thành viên BKS	Không chuyên trách, hưởng thù lao	Bổ nhiệm: 8/3/2019 đến 18/4/2020

Các thành viên BKS được bầu, bầu bổ sung hoặc rút khỏi chức danh thành viên BKS trong nhiệm kỳ đều đáp ứng các quy định của pháp luật hiện hành. Các thủ tục thực hiện đều được trình lên Đại hội và được Đại hội cổ đông thường niên xem xét chấp thuận.

2. Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong nhiệm kỳ:

- Số liệu thực hiện so với kế hoạch nhiệm kỳ 2015 -2019:

(Đvt: Tỷ đồng)

stt	Chi tiêu	Năm 2015			Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019		
		KH	TH	TH/KH %	KH	TH	TH/KH %	KH	TH	TH/KH %	KH	TH	TH/KH %	KH	TH	TH/KH %
1	Doanh thu	1000	1632	163.20	1150	1277	111.07	1400	1727	123.39	1814	1645	90.70	1820	1192	65.50
2	LN TT	25	36	144.00	30	32	106.50	35	40	112.95						
3	LN ST										35	33	94.03	38	18	47.76
4	Tỷ suất (%) LN TT/VCSH	8.3	11.5	137.94	9.3	10.1	108.15	12	12	100.57						
5	Tỷ suất (%) LN ST/VCSH										15	14	94.05	16	7.8	47.74
6	Quy tiền lương	49	45	90.96	60	53.2	88.66	62	56	90.02	77	58	74.95	81.57	56.48	69.24
7	Cổ tức (%)	8	8	100.00	9	9	100.00	10	10	100.00	10	5	50.00	15	5	33.33
8	Thù lao BKS	166	142	85.75	151	137	90.25	154	172	111.49	172	162	93.84	162	77	47.76

- Hàng năm lập kế hoạch công tác, phân công, nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật.
- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội cổ đông thường niên giao cho Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc điều hành (BTGD), kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh hàng năm theo các Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông. Thẩm định các báo cáo của HĐQT, BTGD trước khi báo cáo đại hội cổ đông hàng năm.
- Giám sát và đánh giá chất lượng vận hành của hệ thống kiểm soát nội bộ của toàn công ty; Kiến nghị với lãnh đạo công ty về hoàn thiện Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty phù hợp với các quy định của nhà nước hiện hành để trình Đại hội cổ đông năm 2020 nhiệm kỳ 2020 – 2024 của công ty thông qua. Để hoàn thiện hành lang pháp lý nâng cao năng lực của vai trò quản trị trong công tác quản lý và điều hành sxkd công ty. Từng bước cải thiện và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn và phát triển vốn, chấp hành nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, cải thiện đời sống người lao động, đủ nguồn chi trả đầy đủ cổ tức theo kế hoạch cho các cổ đông công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo 6 tháng và Báo cáo tài chính hàng năm của công ty đã được soát xét và kiểm toán bởi các Công ty kiểm toán uy tín.
- Đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT công ty nắm bắt kịp thời các thông tin để đánh giá về việc thực thi các Nghị quyết của HĐQT của Ban điều hành. Nêu điểm cần lưu ý trong quản lý và điều hành và đề xuất các khuyến nghị cần xem xét khi cần thiết để hoàn thiện quy trình quản trị trong công ty.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ các thành viên BKS tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy chế nội bộ công ty.

II. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:

1. Các biên bản cuộc họp của BKS:

- Các thành viên BKS tham dự đầy đủ 100% các cuộc họp của BKS trong năm và Đại hội cổ đông thường niên công ty tổ chức.
- Thực hiện đúng quy định về việc thẩm định các Báo cáo của HĐQT, Ban TGD điều hành trước khi lập Báo cáo của BKS để báo cáo Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 và năm 2020. Các nội dung làm việc của BKS trong năm 2019 đã được các thành viên BKS thảo luận thống nhất thông qua và cùng ký tên đầy đủ tại các Biên bản làm việc của BKS đã ban hành trong năm 2019.
- Trong Báo cáo của BKS tại Đại hội cổ đông năm 2019 ngoài các mục báo cáo theo quy định, BKS thực hiện đánh giá, nhận xét và kiến nghị một số lưu ý cần chú trọng trong công tác quản trị công ty như: Quản trị về tính thanh khoản, kiểm soát chi phí tài chính, quản trị về hàng tồn kho và công nợ phải thu trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Mục tiêu nâng tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu để cải thiện hiệu quả sử dụng vốn nhằm đạt mục tiêu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.
- BKS thực hiện phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 - 2019 kể từ ngày 08/3/2019 thực hiện theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 ngày 08/3/2019 của công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.
- Trong năm 2019 BKS đã thực hiện công việc kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty cụ thể:
 - Giám sát và đánh giá chất lượng vận hành của hệ thống kiểm soát nội bộ của toàn công ty; kiến nghị với Ban lãnh đạo công ty các mục cần được xem xét, sửa đổi, bổ sung trong Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty và các quy chế nội bộ khác liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ tại thời điểm này. Hoàn thiện Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty phù hợp với các quy định của nhà nước hiện hành để trình Đại hội cổ đông năm 2020 nhiệm kỳ 2020 – 2024 của công ty phê duyệt.
 - Kiểm tra, giám sát hiệu quả sử dụng vốn sxkd trong năm 2019; Gửi đến Ban lãnh đạo công ty các khuyến nghị và các điểm lưu ý trong quản lý và điều hành sxkd trong công ty cần được xem xét và nghiên cứu và kiểm soát để đạt được các mục tiêu kế hoạch được giao:
 - Đối với việc cân đối nguồn tiền và sử dụng nguồn tiền trong sxkd và trong đầu tư dài hạn. Cơ cấu lại nguồn vốn, ưu tiên phát hành cổ phiếu huy động vốn trên thị trường chứng khoán. Nhằm giảm nguồn tiền vay trong đầu tư dài hạn, giảm chi phí lãi vay, đảm bảo sức khỏe tài chính của công ty được cải thiện, tăng tính thanh khoản từ đó mới tăng hiệu quả sử dụng vốn.
 - Có giải pháp cụ thể trong điều hành, quản lý xskd tác động vào quá trình vận hành trong hệ thống. Ưu tiên nâng cao năng lực để mở rộng quy mô về thị trường cùng song hành với việc giữ vững và phát triển thị trường truyền thống; có biện pháp kiểm soát chi phí giá vốn nhằm cải thiện được biên lợi nhuận gộp của từng phương án kinh doanh hoặc từng sản phẩm.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của BKS các thành viên BKS tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành của nhà nước và các Quy chế nội bộ của công ty.

Stt	Số các Biên bản họp	Ngày	Nội dung cuộc họp
1	Số 82c/2019/BB-BKS	27/02/2019	Thông qua: 1-Thống nhất các nội dung trong Báo cáo của BKS năm 2018 để trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 2- Triển khai công tác giám sát, kiểm tra năm 2019 của BKS công ty

2	Số 120/2019/BB-BKS	26/03/2019	Thông qua Phân công nhiệm vụ của các thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2019 kể từ ngày 08/3/2019
3	Số 469/2019/BB-BKS	15/10/2019	Thông qua các nội dung kiểm tra giám sát năm 2019: 1- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong công ty 2- Giám sát, kiểm tra, đánh giá nguồn tiền và sử dụng nguồn tiền. 3- Đánh giá giám sát, kiểm tra kết quả hoạt động sxkd các thời điểm 4- Giám sát về tài sản cố định và các dự án đầu tư

2. Thẩm định các Báo cáo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty trình Đại hội cổ đông năm 2020:

2.1. Thẩm định báo cáo Hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc nhiệm kỳ 2015 - 2019:

Báo cáo Hoạt động của HĐQT; Báo cáo công tác giám sát hoạt động Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong nhiệm kỳ 2015 – 2019; Báo cáo thường niên mà HĐQT, Ban TGD điều hành báo cáo trước Đại hội cổ đông hàng năm phù hợp với thực tế hoạt động của công ty.

2.2 Thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2019:

BCTC năm 2019 do Hội đồng quản trị công ty phê duyệt trên cơ sở số liệu Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty lập từ 01/1/2019 đến 31/12/2019 cho thấy:

- Hệ thống chứng từ sổ sách kế toán của công ty, chế độ báo cáo đầy đủ, hợp lý, đúng thời gian qui định. Việc hạch toán, ghi chép trên các hồ sơ chứng từ, sổ sách kế toán đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ, tuân thủ đúng qui định của chế độ luật pháp hiện hành.
- Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty đã được kiểm toán, do công ty TNHH Hăng kiểm toán (AASC) thực hiện. Báo cáo tài chính năm 2019 của kiểm toán ban hành ngày 20/2/2020 phù hợp với tài chính và thực tế vận hành của công ty thời điểm lập báo cáo và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

2.3. Thẩm định Báo cáo quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh công ty:

a. Kết quả thực hiện năm 2019 so với kế hoạch:

- Doanh thu bán hàng thực hiện được 65,47%
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện được 47,76%
- Cổ tức 5% bằng tiền mặt: Hoàn thanh toán cổ tức cho cổ đông vào ngày 17/4/2020 đến khi có thông báo; Cổ phiếu thưởng 10% năm 2019 chưa thực hiện, công ty sẽ thực hiện khi cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Quỹ lương: thực hiện 69%
- Quỹ thù lao HĐQT, BKS: thực hiện 47 %

STT	Chỉ tiêu (Báo cáo hợp nhất)	Đv t	KH 2019	TH 2019	TH 2018	Tỷ lệ (%) TH/KH	Tỷ lệ % TH 2019/2018	Số tiền TH 2019/2018
1	Nguồn vốn (NV)			2,295.57	2,343.13		(2.03)	
1.1	Vốn chủ sở hữu			324.09	326.35			(2.26)
1.2	Nợ phải trả	Tỷ		1,971.48	2,016.78		(2.25)	(45.30)

2	Tổng Doanh thu	Tỷ	1,820.00	1,191.47	1,654.63	65.47	(27.99)	(463.16)
3	Lợi nhuận:							-
3.1	Lợi nhuận gộp	Tỷ		167.64	196.06		(14.50)	(28.42)
3.2	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	Tỷ		27.47	44.62		(38.44)	(17.15)
3.3	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	Tỷ	37.65	17.98	32.74	47.76	(45.08)	(14.76)
4	Chi phí							-
4.1	Chi phí giá vốn đã loại trừ ah DPTK	Tỷ		1,023.83	1,449.30		(29.36)	(425.47)
4.2	Chi phí bán hàng đã loại trừ ah cpdp	Tỷ		44.85	60.84		(26.28)	(15.99)
4.3	Chi phí quản lý đã loại trừ ah cpdp	Tỷ		68.97	70.53		(2.21)	(1.56)
4.4	Chi phí tài chính	Tỷ		40.47	35.72		13.30	4.75
	Trong đó: Chi phí lãi vay	Tỷ		39.84	33.77		17.97	6.07
5	Nhóm tỷ suất							
5.1	Tỷ suất LN gộp/DTT	%		14.1	11.9		2.2	
5.2	Tỷ suất LNST/VCSH	%	16.34	7.81	14.22	47.77	(6.4)	
5.3	Tỷ suất GV/DTT	%		85.93	88.08		(2.2)	
5.4	Tỷ suất CPBH/DTT	%		3.76	3.70		0.06	
5.5	Tỷ suất CPQL/DTT	%		5.70	4.29		1.4	
5.6	Tỷ suất CPTC/DTT	%		3.40	2.17		1.2	
6	Hệ số thanh toán nhanh	lần		0.88	0.88		-	
7	Hệ số thanh toán lãi vay	lần		0.60	1.25		(0.65)	

b. Tình hình thực tế kết quả SXKD năm 2019 so với năm 2018 và các năm trước:

Năm 2019 công ty không hoàn thành kế hoạch được giao. Nhưng khi xem xét về tổng quan trong quá trình vận hành SXKD năm 2019 so với năm 2018 thực tế đạt được của công ty, được phản ánh thông qua các chỉ tiêu tài chính. Trên cơ sở các chỉ tiêu tài chính và mối quan hệ giữa các chỉ tiêu này, thấy rằng:

- Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận thực hiện năm 2019 của công ty thấp hơn kế hoạch được giao. Ngoài lý do giảm do bị cạnh tranh từ các đối thủ khi đấu thầu và một số dự án lớn đã có hợp đồng nhưng đơn hàng rất ít còn bị ảnh hưởng do nhà máy sx sợi thủy tinh chậm tiến độ đi vào sản xuất nên năm 2019 sản phẩm này chưa có doanh thu.
- Tính phù hợp giữa chỉ tiêu doanh thu với chi phí giá vốn năm 2019 so với năm 2018 đã được cải thiện. Mặc dù phí giá vốn vẫn giảm chậm hơn mức độ giảm doanh thu nhưng tỷ suất chi phí giá vốn trên doanh thu đã giảm so với năm 2018. Cụ thể so với năm 2018 tỷ suất chi phí giá vốn trên doanh thu đã giảm 2,2%. Năm 2019 công tác quản trị chi phí giá vốn đã được công ty trú trọng quan tâm và rất nỗ lực cố gắng trong điều hành sxkd và triển khai các gói thầu, để từng bước kiểm soát hiệu quả nhằm cải thiện hiệu quả chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp.
- Chi phí tài chính từ năm 2018 đến năm 2019 đã tác động làm giảm mạnh đến hiệu quả sxkd của công ty. Nguyên nhân là do:
 - Cơ cấu nguồn vốn chưa hợp lý, do tài sản của công ty chủ yếu được hình thành từ vốn vay tổ chức tín dụng. Trong điều kiện đầu ra của công ty ngày càng bị cạnh tranh nên tỷ suất sinh lời các đơn hàng ngày càng bị co hẹp. Trong khi công ty phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm về trả chi phí lãi vay và trả gốc vay đối với các tổ chức ngân hàng. Nên hiệu quả sxkd giảm mạnh, tăng rủi ro về tính thanh khoản trong công ty và không đảm bảo về các tiêu chí an toàn về vốn.

- Cụ thể bình quân chi phí tài chính các năm 2015, 2016, 2017 công ty chỉ trả khoảng 24 tỷ đồng/ 1 năm. Đến năm 2018 và năm 2019 công ty đã chi trả chi phí tài chính lần lượt khoảng 34 tỷ và 41 tỷ, đó là các khoản chi phí rất lớn. Nếu so với các năm trước công ty đã chi trả thêm về chi phí tài chính 10 tỷ cho năm 2018 và 17 tỷ cho năm 2019. Các khoản chênh lệch đã trả này trực tiếp làm giảm lợi nhuận của công ty. Làm cho tỷ suất LNST/ vốn CSH giảm mạnh từ cơ cấu nguồn vốn chủ yếu là vốn vay.
- Chi phí bán hàng của công ty giảm là do doanh thu bán hàng giảm nhưng tốc độ giảm chi phí bán hàng chưa phù hợp với tốc độ giảm về doanh thu.
- Chi phí quản lý chiếm tỷ trọng khá cao, một phần nguyên nhân là do doanh thu bán hàng năm 2019 bị giảm so với năm 2018 nên có tác động đến tỷ trọng này.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2019 của công ty đã bao gồm khoản hoàn nhập dự phòng 13,9 tỷ đồng.
- Hệ số phản ánh về khả năng thanh toán nhanh và thanh toán lãi vay năm 2019 của công ty lần lượt là 0,8 lần và 0,6 lần.

2.4. Tài sản cố định (TSCĐ) và dự án đầu tư:

- A. Đối với các TSCĐ hữu hình có giá trị nhỏ được mua sắm trực tiếp trong năm 2019 không có biến động nhiều so với năm ngoái. Cả năm 2019 nguyên giá TSCĐ tăng thêm 436 triệu đồng.
- B. TSCĐ hữu hình tăng từ dự án đầu tư năm 2019: Dự án nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang (nhà máy sản xuất sợi quang)
 - Về hình thức quản lý, triển khai thực hiện, vận hành dự án nhà máy sản xuất sợi quang đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 biểu quyết thông qua tại Nghị quyết Đại hội cổ đông số: 50/NQ-ĐHĐCĐ TN2016 ngày 20/4/2016 tại Điều 9 phần 2 mục A khoản 1 như sau:
 - Tổng mức đầu tư 287.135.640.000 đồng.
 - Đại hội cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định phê duyệt dự án.
 - Đại hội cổ đông thống nhất giao cho Tổng giám đốc công ty tổ chức triển khai thực hiện dự án.
 - Triển khai nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao để thực hiện dự án:
 - Hội đồng quản trị công ty đã có Biên bản họp HĐQT số 247/BB-HĐQT ngày 6/7/2016 và Quyết định số 100/QĐ-HĐQT ngày 15/9/2016 về tổng mức đầu tư của dự án, hình thức quản lý, triển khai thực hiện và vận hành dự án theo đúng với Nghị quyết Đại hội cổ đông số: 50/NQ-ĐHĐCĐ TN2016 ngày 20/4/2016.
 - Tổng Giám đốc công ty đã thành lập Ban triển khai dự án đầu tư Nhà máy sản xuất sợi quang công nghệ cao theo Quyết định số 33/QĐ-POSTEF-TGD ký ngày 14/3/2016 để triển khai dự án.
 - Về hình thức quản lý, triển khai thực hiện, vận hành dự án công ty đã ký hợp đồng thuê đơn vị tư vấn (công ty tư vấn) có đủ năng lực chuyên môn, đủ thẩm quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và vận hành dự án theo các quy định pháp luật hiện hành.
 - Dự án nhà máy sản xuất sợi quang đã được khánh thành đưa vào sử dụng ngày 15/8/2019. Năm 2019 trên sổ sách kế toán công ty đã ghi tăng TSCĐ hữu hình với nguyên giá 334.899.598.100 đồng, cao hơn tổng mức đầu tư tại Nghị quyết Đại hội cổ đông số: 50/NQ-ĐHĐCĐ TN2016 ngày 20/4/2016. Tại thời điểm lập Báo cáo của BKS trình Đại hội cổ đông năm 2020 công ty chưa xác định lại giá trị tổng mức đầu tư của dự án và chưa thực hiện quyết toán dự án theo Nghị quyết Đại hội cổ đông số: 50/NQ-ĐHĐCĐ TN2016 ngày 20/4/2016 và Quyết định số 100/QĐ-HĐQT ngày 15/9/2016 của Hội đồng quản trị công ty.

III. Nhận xét, đánh giá và kiến nghị của Ban Kiểm soát:

- 1- Một lần nữa chúng tôi khẳng định rằng số liệu, nội dung của các Báo cáo mà HĐQT, BGĐ báo cáo với Đại hội cổ đông năm 2020 phù hợp với hoạt động thực tế của công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy chế quản trị nội bộ.
- 2- Một số vấn đề cần chú trọng, hoàn thiện, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quản trị:
 - 2.1 Cơ cấu lại nguồn vốn đối với công ty hiện nay là cần thiết. Mặc dù thời điểm này việc huy động vốn đầu tư không được thuận lợi, vì bị ảnh hưởng suy thoái kinh tế, do dịch bệnh. Nhưng nguồn vốn dài hạn về ưu tiên phát hành cổ phiếu huy động vốn trên thị trường chứng khoán vẫn là phương án được xem xét cho công ty. Vì phương án này mới có thể cải thiện được dòng tiền, cải thiện được thanh khoản và mới có thể giảm được chi phí lãi vay cho công ty và tránh được việc công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ chi phí lãi vay tăng cao do sử dụng vốn vay vượt qua mức quy định tại Nghị định 20/2017/NĐ-CP, khoản chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp này trực tiếp làm giảm lợi nhuận sau thuế của công ty. Từ đó hiệu quả sử dụng vốn mới dần dần được cải thiện.

Đề nghị với Đại hội cổ đông sau khi thực hiện biểu quyết chấp thuận phương án tăng vốn cho công ty, nếu được Đại hội cổ đông thông qua và cấp có thẩm quyền phê duyệt thì thực hiện nghĩa vụ góp vốn của cổ đông hiện hữu, để phương án huy động vốn dài hạn của công ty thực hiện thành công.
 - 2.2 Tính thanh khoản trong năm 2020: Các chỉ số về khả năng thanh toán của công ty chỉ đạt dưới 1 lần. Áp lực về tính thanh khoản của công ty trong năm 2020 và các năm tới là khó khăn. Trong quản lý và điều hành sxkd của công ty cần được đặt ra mục tiêu cụ thể về quản trị dòng tiền và cần được ưu tiên thực hiện.
 - 2.3 Đối với dự án Nhà máy sản xuất sợi quang. Đề nghị cấp có thẩm quyền thực hiện các thủ tục về việc xác định giá trị tổng mức đầu tư của dự án và quyết toán dự án theo đúng quy định của Nghị Quyết Đại hội cổ đông số: 50/NQ-ĐHĐCĐ TN2016 ngày 20/4/2016 đã phân công nhiệm vụ để thực hiện dự án và Quyết định số 100/QĐ-HĐQT ngày 15/9/2016 của Hội đồng quản trị công ty.
 - 2.4 Tiếp tục khắc phục trong quản lý và điều hành sxkd của công ty là kiểm soát được các chỉ số tài chính về tốc độ tăng hoặc giảm của các chỉ tiêu chi phí phải phù hợp với tốc độ tăng hoặc giảm so với chỉ tiêu doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ.
 - 2.5 Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị công ty:

Năm 2020 công ty tiếp tục sửa đổi bổ sung để hoàn thiện Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 số 68/2014/QH13, Luật Kế toán số 88/2015/QH13 điều 39 và các quy định hướng dẫn dưới Luật: Nghị định số 71/2017/NĐ-CP Nghị định số 05/2019/NĐ-CP hướng dẫn về quy định thực hiện Kiểm toán nội bộ đối với công ty niêm yết và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn về sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị công ty. Sau khi hoàn thiện sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị công ty được trình lên Đại hội cổ đông gần nhất thông qua.
 - 2.6 Công ty tiếp tục xem xét bổ sung, sửa đổi quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý công ty của công ty theo quy định và hướng dẫn của Nghị định 53/2016/NĐ-CP; Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH quy định về về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần. Trong đó có quy định về chế độ làm việc, trả lương, trả thù lao cho người quản lý công ty làm việc chuyên trách và làm việc không chuyên trách tại công ty.

Đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty xem xét triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành và báo cáo Đại hội cổ đông gần nhất.

2.7 Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của quản lý và điều hành SXKD trong năm 2020 nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch của Đại hội cổ đông giao.

IV. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong nhiệm kỳ qua công tác quản lý, điều hành và kiểm soát hoạt động sxkd của công ty được HĐQT, Ban TGD điều hành và Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp thực hiện. Tất cả đều làm việc trên tinh thần nghiêm túc, chặt chẽ, thường xuyên lắng nghe, trao đổi, thảo luận những vướng mắc tồn tại, khắc phục những mặt yếu kém, phát huy mạnh những thành tích trong sản xuất và kinh doanh.

Năm 2019 BKS không nhận được yêu cầu, khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động kinh doanh của công ty.

V. Phương hướng hoạt động Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2024:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Điều lệ công ty và các Quy chế quản trị nội bộ trong việc quản trị và điều hành trong hệ thống thuộc Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.
2. Kiểm tra hệ thống kiểm soát nội bộ, tham gia ý kiến, tư vấn cho HĐQT, BGĐ điều trong việc hoàn thiện sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy mô phát triển của công ty.
3. Kiểm tra, giám sát được các hoạt động sxkd trọng tâm của công ty. Tiến hành các đợt kiểm tra tại công ty theo định kỳ. Đề xuất với Đại hội cổ đông lựa chọn công ty kiểm toán độc lập hàng năm.
4. Thẩm định các Báo cáo của Công ty trước khi đệ trình lên Đại hội cổ đông hàng năm.
5. Phân công công việc cho từng thành viên BKS để triển khai công việc của Ban. Tuân thủ các quy định của pháp luật, Nghị quyết Đại hội cổ đông và các quy định của công ty.
6. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BTGD công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của BKS.
7. Mục tiêu nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông giao hàng năm.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN
TRƯỞNG BAN**



Ma thị Nghiệm